



B tr ng Tr nh Đình Dũng kh ng đ nh ph ng h ng, nhi m v , m c tiêu tăng tr ng c a ngành Xây d ng năm 2012

ph n đ u: đ t 12% - 15%; t tr ng đ u t toàn xã h i 5 năm kho ng 33,5% 35% GDP; di n tích bình quân nhà đ t 22m²/ng i, ph n đ u xây d ng t i thi u kho ng 10 tri u m² nhà xã h i; t l đô th hóa c n c đ t 30% v i 870 đô th ; 90% dân s t i các đô th lo i III tr lên đ c cung c p n c máy sinh ho t, t l th t thoát n c sinh ho t gi m còn 25%....

Đ th c hi n m c tiêu trên, B tr ng yêu c u, trong th i gian t i Ngành Xây d ng c n t p trung th c hi n 6 gi i pháp c b n sau:

Th nh t: Tì p t c hoàn thi n th ch , h th ng lu t pháp v đô th , nhà , kinh doanh BĐS và qu n lý ho t đ ng đ u t xây d ng theo h ng tăng c ng vai trò, trách nhi m c a B Xây d ng và các B , ngành Trung ng trong vi c qu n lý th ng nh t v phát tri n đô th , phát tri n nhà và ho t đ ng kinh doanh BĐS.

Th hai: T ng b c xây d ng hoàn ch nh h th ng đô th Vi t Nam phát tri n theo mô hình m ng i đô th ; có c s h t ng k thu t, h t ng xã h i phù h p, đ ng b , hi n đ i.



Th ba: T p trung quán tri t và t ch c tri n khai th c hi n Chi n l c phát tri n nhà q c gia đ n năm 2020, t m nhìn đ n 2030 đã đ c Th t ng Chính ph phê duy t. Theo đó, có 8 nhóm đ i t ng có khó khăn v nhà mà th tr ng nhà phi hàng hóa c n ph i đáp ng đó là: Nhà cho ng i có công v i cách m ng; nhà cho ng i nghèo ở khu v c nông thôn; nhà cho ng i nghèo ở khu v c đô th ; nhà cho l c l ng vũ trang; nhà cho cán b , công ch c, viên ch c, văn ngh s , trí th c; nhà cho sinh viên; nhà cho công nhân lao đ ng và nhà cho nh ng đ i t ng xã h i đ c bi t khó khăn, đ m i ng i dân đ u đ c th h ng nh ng thành qu c a công cu c đ i m i, xây đ ng và phát tri n đ t n c.

Thđ 4: Tđp trung vào mđt sđ nhiđm vđ trđng tâm là tăng cđđng công tác quđn lý, kiđm soát thđ trđng BĐS; nâng cao vai trò, trách nhiđm cđa các cđ quan quđn lý nhà nđđc đđ Trung đđng trong viđc kiđm tra, thđm đđnh, cho phép đđu tđ các đđ án phát triđn đô thđ; tđ chđc rà soát các đđ án phát triđn đô thđ, phát triđn nhà đđ đđng triđn khai và đđ giao đđ án nhđng chđa triđn khai đđ phân lođi các đđ án đđđc tiđp tđc triđn khai.

Thđ năm: Tăng cđđng công tác kiđm tra, thanh tra viđc chđp hành các quy đđnh cuđa pháp luđt vđ đđt đđi, đđu tđ, phát triđn nhà đđđ, kinh doanh BĐS, kiđm đđnh chđt lđđng công trình xây đđng...đđ kđp thđi xđ lý các vi phđm theo quy đđnh cđa pháp luđt, kđ cđ thu hđi giđy phép kinh doanh và đđ án đđu tđ hođc đđ nghđ các cđ quan chđc năng truy cđu trách nhiđm hình sđ, cũng nhđ kđp thđi tháo gđ khó khđn, vđđng mđc cho các tđ chđc, cá nhân có liên quan.

Vđ cuđi cùng: Nâng cao hđn nđa khđ năng cđnh tranh, trình đđ quđn trđ doanh nghiđp. Mđi doanh nghiđp phối coi viđc phát triđn nguđn nhân lđc, tđ cán bđ kđ thuđt, cán bđ quđn lý đđn công nhân có tay nghđ cao là nhân tđ quyđt đđnh sđc cđnh tranh cđa đđn vđ cũng nhđ sđc cđnh tranh cđa quđc gia; thđc hiđn tái cđ cđu doanh nghiđp, đđu chđnh chiđn lđđc kinh doanh, tái cđ cđu sđn phđm hàng hóa cđa doanh nghiđp, bđo đđm sđn phđm làm ra phù hđp vđi nhu cđu cđa thđ trđng, nâng cao hiđu quđ đđu tđ và chđt lđđng công trình, tránh thđt thoát lãng phí trong xây đđng.